

Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 766/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985

ĐKHKT: Tổ 11, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Đinh Ngọc T, sinh năm 1984

ĐKHKT: Tổ 11, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 56, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 04 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 04 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Ngọc T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Đinh Ngọc T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là cháu Đinh Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/11/2011. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị

Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đinh Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/11/2011 cho đến khi con trưởng T đủ 18 tuổi, hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai có quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung – Nợ chung: Chị L tự nguyện rút yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng. Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước, hoàn trả chị L 14.650.000 đồng (*Mười bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000755 ngày 01 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự T phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Quang Trung, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan

